

MÃ ĐỀ 601

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh: ..... Lớp: .....

*Học sinh làm vào phiếu bài làm*

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:

**Câu 1:** Lưu vực của một con sông là

- A. vùng đất đai cung cấp nước thường xuyên.
- B. vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.
- C. chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.
- D. vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.

**Câu 2:** Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được  $18^{\circ}\text{C}$ , lúc 5 giờ được  $27^{\circ}\text{C}$ , lúc 13 giờ được  $38^{\circ}\text{C}$  và lúc 19 giờ được  $33^{\circ}\text{C}$ . Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

- A.  $28^{\circ}\text{C}$ .
- B.  $26^{\circ}\text{C}$ .
- C.  $27^{\circ}\text{C}$ .
- D.  $29^{\circ}\text{C}$ .

**Câu 3:** Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?

- A. Nhiệt kế.
- B. Vũ kế.
- C. Áp kế.
- D. Ẩm kế.

**Câu 4:** Dưới thời Bắc thuộc, người Việt đã sử dụng công cụ lao động phổ biến bằng

- A. đồng thau.
- B. sắt.
- C. đồng đỏ.
- D. thiếc.

**Câu 5:** Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong câu sau: “Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu đã khiến cho toàn thể....chấn động”:

- A. Cửu Đức.
- B. Cửu Chân.
- C. Giao Châu.
- D. Nhật Nam.

**Câu 6:** Chính quyền đô hộ của người Hán được thiết lập tới tận cấp huyện từ thời kì nào?

- A. Nhà Đường.
- B. Nhà Triệu.
- C. Nhà Ngô.
- D. Nhà Hán.

**Câu 7:** Năm 40, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa ở

- A. Hát Môn (Phúc Thọ - Hà Nội).
- B. Hoan Châu (thuộc Nghệ An – Hà Tĩnh hiện nay).
- C. đầm Dạ Trạch (Hưng Yên).
- D. núi Nưa (Triệu Sơn – Thanh Hóa).

**Câu 8:** Không khí trên mặt đất nóng nhất là vào

- A. 13 giờ trưa.
- B. 11 giờ trưa.
- C. 14 giờ trưa.
- D. 12 giờ trưa.

**Câu 9:** Nhiệt độ trung bình năm cao nhất thường ở vùng

- A. cận cực.
- B. chí tuyến.
- C. ôn đới.
- D. xích đạo.

**Câu 10:** Khởi nghĩa Hai Bà Trưng diễn ra vào năm

- A. Năm 34.
- B. Năm 43.
- C. Năm 42.
- D. Năm 40.

**Câu 11:** Người đứng đầu nước Âu Lạc là

- A. Mai Hắc Đế.
- B. Lý Nam Đế.
- C. Triệu Việt Vương.
- D. An Dương Vương.

**Câu 12:** Sông nào sau đây có chiều dài lớn nhất thế giới?

- A. Sông Missisipi.
- B. Sông A-ma-dôn.
- C. Sông Nin.
- D. Sông I-ê-nit-xây.

**Câu 13:** Nước Văn Lang ra đời vào khoảng thế kỉ

- A. VI TCN.
- B. VIII TCN.
- C. VII TCN.
- D. V TCN.

**Câu 14:** Nghề thủ công mới xuất hiện ở nước ta trong thời kì Bắc thuộc là

- A. nghề làm giấy.
- B. nghề rèn sắt.
- C. nghề làm gốm.
- D. nghề đúc đồng.

**Câu 15:** Khi không khí đã bão hòa mà vẫn được cung cấp thêm hơi nước thì

- A. diễn ra sự ngưng tụ. B. tạo thành các đám mây.  
C. sẽ diễn ra hiện tượng mưa. D. hình thành độ ẩm tuyệt đối.

**Câu 16:** Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?

- A. Hồ Tây. B. Hồ Trị An. C. Hồ Ba Bể. D. Hồ Thác Bà.

**Câu 17:** Nước trong thủy quyển ở dạng nào nhiều nhất?

- A. Nước dưới đất. B. Nước sông, hồ. C. Nước ngọt. D. Nước mặn.

**Câu 18:** Nhà nước đầu tiên của người Việt ra đời xuất phát từ nhu cầu:

- A. Nhu cầu chống giặc ngoại xâm bảo vệ lãnh thổ.  
B. Nhu cầu chung sống, cùng làm thủy lợi và chống giặc ngoại xâm.  
C. Nhu cầu đối phó với sự khắc nghiệt của thiên nhiên.  
D. Nhu cầu chung sống, cùng làm thủy lợi.

**Câu 19:** Chiếm tỉ lệ lớn nhất trong nước ngọt trên Trái Đất là

- A. băng. B. nước sông, hồ.  
C. nước dưới đất. D. hơi nước trong khí quyển.

**Câu 20:** Kinh đô của nước Âu Lạc đóng ở

- A. Mê Linh (Hà nội ngày nay). B. Phong Châu (Phú Thọ ngày nay).  
C. Cổ Loa (Hà Nội ngày nay). D. Luy Lâu (Bắc Ninh ngày nay).

## II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

**Câu 1:** Trình bày chính sách cai trị về chính trị của chính quyền phong kiến phương Bắc đối với nước ta? (1 điểm)

**Câu 2:**

a) Nguyên nhân nào dẫn đến sự bùng nổ các cuộc khởi nghĩa giành độc lập trước thế kỉ X? (1 điểm)

b) Hiện nay, nhiều đường phố; trường học mang tên Hai Bà Trưng, Bà Triệu,...Điều này gọi cho em suy nghĩ gì? (0,5 điểm)

**Câu 3:** Hãy nêu một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước ngọt ở nước ta và biện pháp khắc phục? (1 điểm)

**Câu 4:** Trình bày khái quát đặc điểm khí hậu của đới nóng?(1 điểm)

**Câu 5:** Dựa vào bảng thống kê lượng mưa hàng tháng ở một trạm khí tượng, cho biết các tháng có mưa ít là những tháng nào? Tính tổng lượng mưa từ tháng 6 đến tháng 11? (0,5 điểm)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	25,2	20,5	33,7	37,8	80,1	133,6	208,4	213,6	584,5	333,3	376,6	41,7

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh: ..... Lớp: .....

**Học sinh làm vào phiếu bài làm**

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:**

**Câu 1:** Năm 40, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa ở

- A. núi Nưa (Triệu Sơn – Thanh Hóa).
- B. Hát Môn (Phúc Thọ - Hà Nội).
- C. đầm Dạ Trạch (Hung Yên).
- D. Hoan Châu (thuộc Nghệ An – Hà Tĩnh hiện nay).

**Câu 2:** Nhà nước đầu tiên của người Việt ra đời xuất phát từ nhu cầu:

- A. Nhu cầu chung sống, cùng làm thủy lợi và chống giặc ngoại xâm.
- B. Nhu cầu chống giặc ngoại xâm bảo vệ lãnh thổ.
- C. Nhu cầu đối phó với sự khắc nghiệt của thiên nhiên.
- D. Nhu cầu chung sống, cùng làm thủy lợi.

**Câu 3:** Sông nào sau đây có chiều dài lớn nhất thế giới?

- A. Sông Missisipi.    B. Sông I-ê-nit-xây.    C. Sông Nin.    D. Sông A-ma-dôn.

**Câu 4:** Không khí trên mặt đất nóng nhất là vào

- A. 11 giờ trưa.    B. 12 giờ trưa.    C. 13 giờ trưa.    D. 14 giờ trưa.

**Câu 5:** Khi không khí đã bão hòa mà vẫn được cung cấp thêm hơi nước thì

- A. hình thành độ ẩm tuyệt đối.    B. tạo thành các đám mây.
- C. diễn ra sự ngưng tụ.    D. sẽ diễn ra hiện tượng mưa.

**Câu 6:** Dưới thời Bắc thuộc, người Việt đã sử dụng công cụ lao động phổ biến bằng

- A. đồng đỏ.    B. thiếc.    C. đồng thau.    D. sắt.

**Câu 7:** Chính quyền đô hộ của người Hán được thiết lập tới tận cấp huyện từ thời kì nào?

- A. Nhà Ngô.    B. Nhà Đường.    C. Nhà Hán.    D. Nhà Triệu.

**Câu 8:** Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong câu sau: “*Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu đã khiến cho toàn thể....chấn động*”:

- A. Nhật Nam.    B. Cửu Đức.    C. Cửu Chân.    D. Giao Châu.

**Câu 9:** Người đứng đầu nước Âu Lạc là

- A. Mai Hắc Đế.    B. An Dương Vương.    C. Triệu Việt Vương.    D. Lý Nam Đế.

**Câu 10:** Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 18°C, lúc 5 giờ được 27°C, lúc 13 giờ được 38°C và lúc 19 giờ được 33°C. Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

- A. 29°C.    B. 27°C.    C. 28°C.    D. 26°C.

**Câu 11:** Nghề thủ công mới xuất hiện ở nước ta trong thời kì Bắc thuộc là

- A. nghề làm giấy.    B. nghề rèn sắt.    C. nghề làm gốm.    D. nghề đúc đồng.

**Câu 12:** Nhiệt độ trung bình năm cao nhất thường ở vùng

- A. ôn đới.    B. xích đạo.    C. chí tuyến.    D. cận cực.

**Câu 13:** Nước trong thủy quyển ở dạng nào nhiều nhất?

- A. Nước dưới đất.    B. Nước ngọt.    C. Nước mặn.    D. Nước sông, hồ.

**Câu 14:** Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?

- A. Hồ Trị An.    B. Hồ Thác Bà.    C. Hồ Ba Bể.    D. Hồ Tây.

**Câu 15:** Lưu vực của một con sông là

- A. chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.
- B. vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.
- C. vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.

D. vùng đất đai cung cấp nước thường xuyên.

**Câu 16:** Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?

- A. Nhiệt kế.                      B. Vũ kế.                      C. Ẩm kế.                      D. Áp kế.

**Câu 17:** Khởi nghĩa Hai Bà Trưng diễn ra vào năm

- A. Năm 34.                      B. Năm 42.                      C. Năm 43.                      D. Năm 40.

**Câu 18:** Chiếm tỉ lệ lớn nhất trong nước ngọt trên Trái Đất là

- A. nước dưới đất.                      B. nước sông, hồ.  
C. băng.                      D. hơi nước trong khí quyển.

**Câu 19:** Nước Văn Lang ra đời vào khoảng thế kỉ

- A. VI TCN.                      B. VIII TCN.                      C. VII TCN.                      D. V TCN.

**Câu 20:** Kinh đô của nước Âu Lạc đóng ở

- A. Phong Châu (Phú Thọ ngày nay).                      B. Luy Lâu (Bắc Ninh ngày nay).  
C. Mê Linh (Hà Nội ngày nay).                      D. Cổ Loa (Hà Nội ngày nay).

## II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

**Câu 1:** Trình bày chính sách cai trị về chính trị của chính quyền phong kiến phương Bắc đối với nước ta? (1 điểm)

**Câu 2:**

a) Nguyên nhân nào dẫn đến sự bùng nổ các cuộc khởi nghĩa giành độc lập trước thế kỉ X? (1 điểm)

b) Hiện nay, nhiều đường phố; trường học mang tên Hai Bà Trưng, Bà Triệu,...Điều này gợi cho em suy nghĩ gì? (0,5 điểm)

**Câu 3:** Hãy nêu một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước ngọt ở nước ta và biện pháp khắc phục? (1 điểm)

**Câu 4:** Trình bày khái quát đặc điểm khí hậu của đới nóng?(1 điểm)

**Câu 5:** Dựa vào bảng thống kê lượng mưa hàng tháng ở một trạm khí tượng, cho biết các tháng có mưa ít là những tháng nào? Tính tổng lượng mưa từ tháng 6 đến tháng 11? (0,5 điểm)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	25,2	20,5	33,7	37,8	80,1	133,6	208,4	213,6	584,5	333,3	376,6	41,7

----- **HẾT** -----

MÃ ĐỀ 603

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh: ..... Lớp: .....

*Học sinh làm vào phiếu bài làm*

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:

**Câu 1:** Nhiệt độ trung bình năm cao nhất thường ở vùng

- A. ôn đới.                      B. chí tuyến.                      C. xích đạo.                      D. cận cực.

**Câu 2:** Năm 40, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa ở

- A. đầm Dạ Trạch (Hưng Yên).  
B. Hoan Châu (thuộc Nghệ An – Hà Tĩnh hiện nay).  
C. Hát Môn (Phúc Thọ - Hà Nội).  
D. núi Nưa (Triệu Sơn – Thanh Hóa).

**Câu 3:** Nước trong thủy quyển ở dạng nào nhiều nhất?

- A. Nước sông, hồ.              B. Nước mặn.                      C. Nước ngọt.                      D. Nước dưới đất.

**Câu 4:** Chiếm tỉ lệ lớn nhất trong nước ngọt trên Trái Đất là

- A. nước dưới đất.                      B. nước sông, hồ.  
C. hơi nước trong khí quyển.                      D. băng.

**Câu 5:** Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong câu sau: “*Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu đã khiến cho toàn thế...chấn động*”:

- A. Nhật Nam.                      B. Cửu Đức.                      C. Giao Châu.                      D. Cửu Chân.

**Câu 6:** Kinh đô của nước Âu Lạc đóng ở

- A. Phong Châu (Phú Thọ ngày nay).                      B. Mê Linh (Hà Nội ngày nay).  
C. Luy Lâu (Bắc Ninh ngày nay).                      D. Cổ Loa (Hà Nội ngày nay).

**Câu 7:** Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?

- A. Hồ Trị An.                      B. Hồ Tây.                      C. Hồ Thác Bà.                      D. Hồ Ba Bể.

**Câu 8:** Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 18°C, lúc 5 giờ được 27°C, lúc 13 giờ được 38°C và lúc 19 giờ được 33°C. Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

- A. 28°C.                      B. 26°C.                      C. 27°C.                      D. 29°C.

**Câu 9:** Nghề thủ công mới xuất hiện ở nước ta trong thời kì Bắc thuộc là

- A. nghề đúc đồng.                      B. nghề làm gốm.                      C. nghề làm giấy.                      D. nghề rèn sắt.

**Câu 10:** Nước Văn Lang ra đời vào khoảng thế kỉ

- A. VII TCN.                      B. VIII TCN.                      C. VI TCN.                      D. V TCN.

**Câu 11:** Nhà nước đầu tiên của người Việt ra đời xuất phát từ nhu cầu:

- A. Nhu cầu đối phó với sự khắc nghiệt của thiên nhiên.  
B. Nhu cầu chống giặc ngoại xâm bảo vệ lãnh thổ.  
C. Nhu cầu chung sống, cùng làm thủy lợi.  
D. Nhu cầu chung sống, cùng làm thủy lợi và chống giặc ngoại xâm.

**Câu 12:** Lưu vực của một con sông là

- A. chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.  
B. vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.  
C. vùng đất đai cung cấp nước thường xuyên.

D. vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.

**Câu 13:** Dưới thời Bắc thuộc, người Việt đã sử dụng công cụ lao động phổ biến bằng

- A. thiếc. B. sắt. C. đồng thau. D. đồng đỏ.

**Câu 14:** Không khí trên mặt đất nóng nhất là vào

- A. 12 giờ trưa. B. 13 giờ trưa. C. 14 giờ trưa. D. 11 giờ trưa.

**Câu 15:** Chính quyền đô hộ của người Hán được thiết lập tới tận cấp huyện từ thời kì nào?

- A. Nhà Triệu. B. Nhà Ngô. C. Nhà Hán. D. Nhà Đường.

**Câu 16:** Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?

- A. Áp kế. B. Vũ kế. C. Nhiệt kế. D. Ẩm kế.

**Câu 17:** Người đứng đầu nước Âu Lạc là

- A. Mai Hắc Đế. B. Lý Nam Đế. C. Triệu Việt Vương. D. An Dương Vương.

**Câu 18:** Khi không khí đã bão hòa mà vẫn được cung cấp thêm hơi nước thì

- A. tạo thành các đám mây. B. sẽ diễn ra hiện tượng mưa.  
C. diễn ra sự ngưng tụ. D. hình thành độ ẩm tuyệt đối.

**Câu 19:** Khởi nghĩa Hai Bà Trưng diễn ra vào năm

- A. Năm 42. B. Năm 34. C. Năm 40. D. Năm 43.

**Câu 20:** Sông nào sau đây có chiều dài lớn nhất thế giới?

- A. Sông Nin. B. Sông A-ma-dôn. C. Sông I-ê-nit-xây. D. Sông Missisipi.

## II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

**Câu 1:** Trình bày chính sách cai trị về chính trị của chính quyền phong kiến phương Bắc đối với nước ta? (1 điểm)

**Câu 2:**

a) Nguyên nhân nào dẫn đến sự bùng nổ các cuộc khởi nghĩa giành độc lập trước thế kỉ X? (1 điểm)

b) Hiện nay, nhiều đường phố; trường học mang tên Hai Bà Trưng, Bà Triệu,...Điều này gợi cho em suy nghĩ gì? (0,5 điểm)

**Câu 3:** Hãy nêu một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước ngọt ở nước ta và biện pháp khắc phục? (1 điểm)

**Câu 4:** Trình bày khái quát đặc điểm khí hậu của đới nóng?(1 điểm)

**Câu 5:** Dựa vào bảng thống kê lượng mưa hàng tháng ở một trạm khí tượng, cho biết các tháng có mưa ít là những tháng nào? Tính tổng lượng mưa từ tháng 6 đến tháng 11? (0,5 điểm)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	25,2	20,5	33,7	37,8	80,1	133,6	208,4	213,6	584,5	333,3	376,6	41,7

----- HẾT -----

MÃ ĐỀ 701

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh:..... Lớp: .....

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:

**Câu 1: Phần đông của châu Phi có địa hình:**

- A. tập trung nhiều hệ thống núi cao, đồ sộ
- B. thấp và khá bằng phẳng, chủ yếu là cao nguyên, đồng bằng cao
- C. thấp và bằng phẳng, chủ yếu là đồng bằng thấp
- D. được nâng lên mạnh, tạo thành nhiều thung lũng sâu

**Câu 2: Các chức quan trông coi về nông nghiệp thời Trần là**

- A. Đồn điền sứ, Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
- B. Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
- C. Thái y viện, Quốc sử viện.
- D. Khuyến nông sư, Tôn nhân phủ.

**Câu 3: Xung đột quân sự ở châu Phi còn gọi là**

- A. xung đột văn hoá
- B. xung đột tôn giáo
- C. xung đột xã hội
- D. xung đột vũ trang

**Câu 4: Các sông lớn Hoàng Hà, Trường Giang nằm ở khu vực nào của châu Á?**

- A. Đông Á.
- B. Nam Á.
- C. Đông Nam Á.
- D. Tây Nam Á.

**Câu 5: Dãy núi nào sau đây là dãy núi cao và đồ sộ nhất châu Á?**

- A. Hi-ma-lay-a.
- B. Côn Luân.
- C. Thiên Sơn.
- D. Cap-ca.

**Câu 6: Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?**

- A. Pa-na-ma.
- B. Man-sơ.
- C. Xuy-ê.
- D. Xô-ma-li.

**Câu 7: Vấn đề nào là vấn đề nổi cộm trong sử dụng thiên nhiên châu Phi hiện nay?**

- A. Suy giảm tài nguyên rừng, săn bắt và buôn bán động vật hoang dã
- B. Nguồn nước sinh hoạt bị suy giảm
- C. Suy giảm tài nguyên sinh vật biển, đặc biệt sinh vật ven bờ
- D. Hoang mạc hoá

**Câu 8: Lý Thường Kiệt quyết định xây dựng phòng tuyến chống quân Tống ở bờ nam sông Như Nguyệt vì**

- A. sông Như Nguyệt vừa rộng và sâu nên quân giặc khó có thể vượt qua.
- B. sông Như Nguyệt có vị trí hiểm yếu, chặn ngang con đường bộ tiến vào Thăng Long.

C. sông Như Nguyệt như một chiến hào tự nhiên khó có thể vượt qua.

D. địa hình bên bờ bắc của sông Như Nguyệt không thuận lợi cho quân ta phòng ngự.

**Câu 9: Năm 1010, vua Lý Công Uẩn đặt niên hiệu là**

A. Thái Bình

B. Thuận Thiên

C. Thiên Phúc

D. Đại Việt

**Câu 10: Những công trình kiến trúc nổi tiếng nào đã được xây dựng vào thời Trần?**

A. Tháp Phổ Minh, chùa Một Cột.

B. Tháp Phổ Minh, chùa Thiên Mụ.

C. Tháp Phổ Minh, chùa Tây Phương.

D. Tháp Phổ Minh, thành Tây Đô.

**Câu 11: Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là dãy núi nào?**

A. Dãy Hi-ma-lay-a.

B. Dãy núi U-ran.

C. Dãy At-lat.

D. Dãy An-đet.

**Câu 12: Từ nào sau đây phản ánh đúng nét độc đáo trong cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược của nhà Lý (1075-1077)**

A. Rút lui

B. Chủ động

C. Phòng ngự

D. Đấu tranh

**Câu 13: Nét độc đáo trong cách kết thúc cuộc kháng chiến của Lý Thường Kiệt là**

A. giam chân địch ở phía bờ bắc sông Như Nguyệt khiến chúng cạn kiệt lương thực, rệu rã tinh thần rồi bất ngờ mở trận tấn công quyết định.

B. kết hợp tấn công quân sự với vận động tâm lí để làm nhụt ý chí xâm lược của quân Tống.

C. giả thua để cho quân giặc kiêu căng rồi bất ngờ phản công tiêu diệt chúng.

D. khi địch lâm vào tình thế hết sức khó khăn, tuyệt vọng thì chủ động đề nghị giảng hoà để kết thúc chiến tranh.

**Câu 14: Điểm giống nhau về tổ chức quân đội thời Lý và Trần là**

A. thực hiện nền quốc phòng toàn dân.

B. xây dựng theo hướng “đông đảo, tinh nhuệ”.

C. thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”.

D. xây dựng theo hướng “cốt tinh nhuệ, không cốt đông”.

**Câu 15: Vị vua Lý nào nhường ngôi cho Trần Cảnh, mở ra triều đại nhà Trần?**

A. Lý Huệ Tông

B. Lý Anh Tông

C. Lý Chiêu Hoàng

D. Lý Cao Tông

**Câu 16: Các biển và đại dương bao quanh châu Phi là**

A. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đen.

B. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đông.

C. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đỏ.

D. Đại Tây Dương, Bắc Băng Dương, Địa Trung Hải, Biển Đen.

**Câu 17: Châu Á có bao nhiêu đới khí hậu?**

A. 7 đới khí hậu.

B. 5 đới khí hậu.

C. 6 đới khí hậu.

D. 4 đới khí hậu.



**Câu 18:** Tầng lớp thấp kém nhất trong xã hội thời Trần là

- A. nông dân
- B. thợ thủ công
- C. nông nô, nô tì
- D. thợ thủ công

**Câu 19:** Các đảo, biển đảo và vịnh biển lớn nhất châu Phi là

- A. đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
- B. bán đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
- C. đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh A-Đê-n.
- D. bán đảo Ma-đa-ga-xca, đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.

**Câu 20:** Địa danh nào thời Trần trở thành nơi buôn bán tấp nập, thu hút nhiều thuyền buôn và thương nhân nước ngoài đến trao đổi hàng hoá?

- A. Phố Hiến.
- B. Thăng Long.
- C. Chương Dương.
- D. Vân Đồn.

## II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

**Câu 1: (1,0 điểm)** Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Lý.

**Câu 2: (1,5 điểm)**

a. Em hãy đánh giá ngắn gọn về vai trò của Trần Quốc Tuấn đối với cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.

b. Theo em, chiến thắng của ba lần chống quân xâm lược Mông- Nguyên đã để lại cho chúng ta bài học gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay?

**Câu 3: (1,0 điểm)** Bằng kiến thức đã học, hãy giải thích vì sao châu Phi là châu lục khô nóng bậc nhất thế giới?

**Câu 4: (1,5 điểm)** Trình bày các phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới?

----- HẾT -----

MÃ ĐỀ 702

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh:..... Lớp: .....

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:

**Câu 1:** Vấn đề nào là vấn đề nổi cộm trong sử dụng thiên nhiên châu Phi hiện nay?

- A. Suy giảm tài nguyên rừng, săn bắt và buôn bán động vật hoang dã
- B. Hoang mạc hoá
- C. Nguồn nước sinh hoạt bị suy giảm
- D. Suy giảm tài nguyên sinh vật biển, đặc biệt sinh vật ven bờ

**Câu 2:** Các chức quan trông coi về nông nghiệp thời Trần là

- A. Khuyến nông sư, Tôn nhân phủ.
- B. Thái y viện, Quốc sử viện.
- C. Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
- D. Đồn điền sứ, Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.

**Câu 3:** Các đảo, biển đảo và vịnh biển lớn nhất châu Phi là

- A. bán đảo Ma-đa-ga-xca, đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
- B. đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
- C. bán đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
- D. đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh A-Đê-n.

**Câu 4:** Địa danh nào thời Trần trở thành nơi buôn bán tập nập, thu hút nhiều thuyền buôn và thương nhân nước ngoài đến trao đổi hàng hoá?

- A. Thăng Long.
- B. Vân Đồn.
- C. Phố Hiến.
- D. Chương Dương.

**Câu 5:** Điểm giống nhau về tổ chức quân đội thời Lý và Trần là

- A. xây dựng theo hướng “cốt tinh nhuệ, không cốt đông”.
- B. xây dựng theo hướng “đông đảo, tinh nhuệ”.
- C. thực hiện nền quốc phòng toàn dân.
- D. thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”.

**Câu 6:** Lý Thường Kiệt quyết định xây dựng phòng tuyến chống quân Tống ở bờ nam sông Như Nguyệt vì

- A. địa hình bên bờ bắc của sông Như Nguyệt không thuận lợi cho quân ta phòng ngự.
- B. sông Như Nguyệt có vị trí hiểm yếu, chặn ngang con đường bộ tiến vào Thăng Long.
- C. sông Như Nguyệt như một chiến hào tự nhiên khó có thể vượt qua.

D. sông Như Nguyệt vừa rộng và sâu nên quân giặc khó có thể vượt qua.

**Câu 7: Vị vua Lý nào nhường ngôi cho Trần Cảnh, mở ra triều đại nhà Trần?**

- A. Lý Anh Tông  
B. Lý Huệ Tông  
C. Lý Chiêu Hoàng  
D. Lý Cao Tông

**Câu 8: Từ nào sau đây phản ánh đúng nét độc đáo trong cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược của nhà Lý (1075-1077)**

- A. Phòng ngự  
B. Đấu tranh  
C. Chủ động  
D. Rút lui

**Câu 9: Các sông lớn Hoàng Hà, Trường Giang nằm ở khu vực nào của châu Á?**

- A. Nam Á.  
B. Tây Nam Á.  
C. Đông Nam Á.  
D. Đông Á.

**Câu 10: Nét độc đáo trong cách kết thúc cuộc kháng chiến của Lý Thường Kiệt là**

A. giam chân địch ở phía bờ bắc sông Như Nguyệt khiến chúng cạn kiệt lương thực, rệu rã tinh thần rồi bất ngờ mở trận tấn công quyết định.

B. kết hợp tấn công quân sự với vận động tâm lý để làm nhụt ý chí xâm lược của quân Tống.

C. giả thua để cho quân giặc kiêu căng rồi bất ngờ phản công tiêu diệt chúng.

D. khi địch lâm vào tình thế hết sức khó khăn, tuyệt vọng thì chủ động đề nghị giảng hoà để kết thúc chiến tranh.

**Câu 11: Các biển và đại dương bao quanh châu Phi là**

- A. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đen.  
B. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đông.  
C. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đỏ.  
D. Đại Tây Dương, Bắc Băng Dương, Địa Trung Hải, Biển Đen.

**Câu 12: Năm 1010, vua Lý Công Uẩn đặt niên hiệu là**

- A. Thuận Thiên  
B. Đại Việt  
C. Thiên Phúc  
D. Thái Bình

**Câu 13: Tầng lớp thấp kém nhất trong xã hội thời Trần là**

- A. nông dân  
B. thợ thủ công  
C. nông nô, nô tì  
D. thương nhân

**Câu 14: Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là dãy núi nào?**

- A. Dãy núi U-ran.  
B. Dãy At-lat.  
C. Dãy Hi-ma-lay-a.  
D. Dãy An-đet.

**Câu 15: Châu Á có bao nhiêu đới khí hậu?**

- A. 5 đới khí hậu.  
B. 7 đới khí hậu.  
C. 6 đới khí hậu.  
D. 4 đới khí hậu.

**Câu 16: Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?**

- A. Pa-na-ma.  
B. Xuy-ê.  
C. Xô-ma-li.  
D. Man-so.

**Câu 17: Xung đột quân sự ở châu Phi còn gọi là**

- A. xung đột văn hoá  
B. xung đột vũ trang  
C. xung đột xã hội  
D. xung đột tôn giáo

**Câu 18: Những công trình kiến trúc nổi tiếng nào đã được xây dựng vào thời Trần?**

- A. Tháp Phổ Minh, chùa Một Cột.

- B. Tháp Phổ Minh, chùa Thiên Mụ.
- C. Tháp Phổ Minh, chùa Tây Phương.
- D. Tháp Phổ Minh, thành Tây Đô.

**Câu 19: Dãy núi nào sau đây là dãy núi cao và đồ sộ nhất châu Á?**

- A. Thiên Sơn.
- B. Côn Luân.
- C. Hi-ma-lay-a.
- D. Cap-ca.

**Câu 20: Phần đông của châu Phi có địa hình:**

- A. được nâng lên mạnh, tạo thành nhiều thung lũng sâu
- B. thấp và khá bằng phẳng, chủ yếu là cao nguyên, đồng bằng cao
- C. thấp và bằng phẳng, chủ yếu là đồng bằng thấp
- D. tập trung nhiều hệ thống núi cao, đồ sộ

## **II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1: (1,0 điểm)** Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Lý.

**Câu 2: (1,5 điểm)**

a. Em hãy đánh giá ngắn gọn về vai trò của Trần Quốc Tuấn đối với cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.

b. Theo em, chiến thắng của ba lần chống quân xâm lược Mông- Nguyên đã để lại cho chúng ta bài học gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay?

**Câu 3: (1,0 điểm)** Bằng kiến thức đã học, hãy giải thích vì sao châu Phi là châu lục khô nóng bậc nhất thế giới?

**Câu 4: (1,5 điểm)** Trình bày các phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới?

----- **HẾT** -----

MÃ ĐỀ 703

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên học sinh:..... Lớp: .....

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:

**Câu 1: Xung đột quân sự ở châu Phi còn gọi là**

- A. xung đột văn hoá  
B. xung đột vũ trang  
C. xung đột xã hội  
D. xung đột tôn giáo

**Câu 2: Ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á là dãy núi nào?**

- A. Dãy núi U-ran.  
B. Dãy At-lat.  
C. Dãy Hi-ma-lay-a.  
D. Dãy An-đet.

**Câu 3: Các biển và đại dương bao quanh châu Phi là**

- A. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đen.  
B. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đông.  
C. Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Địa Trung Hải, Biển Đỏ.  
D. Đại Tây Dương, Bắc Băng Dương, Địa Trung Hải, Biển Đen.

**Câu 4: Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?**

- A. Pa-na-ma.      B. Xuy-ê.      C. Xô-ma-li.      D. Man-sơ.

**Câu 5: Châu Á có bao nhiêu đới khí hậu?**

- A. 5 đới khí hậu.      B. 4 đới khí hậu.  
C. 7 đới khí hậu.      D. 6 đới khí hậu.

**Câu 6: Những công trình kiến trúc nổi tiếng nào đã được xây dựng vào thời Trần?**

- A. Tháp Phổ Minh, chùa Một Cột.  
B. Tháp Phổ Minh, chùa Thiên Mụ.  
C. Tháp Phổ Minh, chùa Tây Phương.  
D. Tháp Phổ Minh, thành Tây Đô.

**Câu 7: Từ nào sau đây phản ánh đúng nét độc đáo trong cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược của nhà Lý (1075-1077)**

- A. Phòng ngự      B. Đấu tranh      C. Rút lui      D. Chủ động

**Câu 8: Vị vua Lý nào nhường ngôi cho Trần Cảnh, mở ra triều đại nhà Trần?**

- A. Lý Cao Tông      B. Lý Chiêu Hoàng  
C. Lý Anh Tông      D. Lý Huệ Tông

**Câu 9: Nét độc đáo trong cách kết thúc cuộc kháng chiến của Lý Thường Kiệt là**

A. giam chân địch ở phía bờ bắc sông Như Nguyệt khiến chúng cạn kiệt lương thực, rệu rã tinh thần rồi bất ngờ mở trận tấn công quyết định.

B. kết hợp tấn công quân sự với vận động tâm lý để làm nhụt ý chí xâm lược của quân Tống.

- C. giả thua để cho quân giặc kiêu căng rồi bất ngờ phản công tiêu diệt chúng.
- D. khi địch lâm vào tình thế hết sức khó khăn, tuyệt vọng thì chủ động đề nghị giảng hoà để kết thúc chiến tranh.

**Câu 10: Năm 1010, vua Lý Công Uẩn đặt niên hiệu là**

- A. Thiên Phúc
- B. Đại Việt
- C. Thuận Thiên
- D. Thái Bình

**Câu 11: Địa danh nào thời Trần trở thành nơi buôn bán tấp nập, thu hút nhiều thuyền buôn và thương nhân nước ngoài đến trao đổi hàng hoá?**

- A. Chương Dương.
- B. Thăng Long.
- C. Phố Hiến.
- D. Vân Đồn.

**Câu 12: Tầng lớp thấp kém nhất trong xã hội thời Trần là**

- A. nông dân
- B. thương nhân
- C. nông nô, nô tì
- D. thợ thủ công

**Câu 13: Điểm giống nhau về tổ chức quân đội thời Lý và Trần là**

- A. xây dựng theo hướng “đông đảo, tinh nhuệ”.
- B. thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”.
- C. xây dựng theo hướng “cốt tinh nhuệ, không cốt đông”.
- D. thực hiện nền quốc phòng toàn dân.

**Câu 14: Các đảo, biển đảo và vịnh biển lớn nhất châu Phi là**

- A. bán đảo Ma-đa-ga-xca, đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
- B. đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
- C. bán đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh Ghi-nê.
- D. đảo Ma-đa-ga-xca, bán đảo Xô-ma-li, vịnh A-Đê-n.

**Câu 15: Các sông lớn Hoàng Hà, Trường Giang nằm ở khu vực nào của châu Á?**

- A. Nam Á.
- B. Đông Nam Á.
- C. Đông Á.
- D. Tây Nam Á.

**Câu 16: Các chức quan trông coi về nông nghiệp thời Trần là**

- A. Đồn điền sứ, Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
- B. Hà đê sứ, Khuyến nông sứ.
- C. Thái y viện, Quốc sử viện.
- D. Khuyến nông sư, Tôn nhân phủ.

**Câu 17: Lý Thường Kiệt quyết định xây dựng phòng tuyến chống quân Tống ở bờ nam sông Như Nguyệt vì**

- A. sông Như Nguyệt có vị trí hiểm yếu, chặn ngang con đường bộ tiến vào Thăng Long.
- B. sông Như Nguyệt vừa rộng và sâu nên quân giặc khó có thể vượt qua.
- C. địa hình bên bờ bắc của sông Như Nguyệt không thuận lợi cho quân ta phòng ngự.
- D. sông Như Nguyệt như một chiến hào tự nhiên khó có thể vượt qua.

**Câu 18: Dãy núi nào sau đây là dãy núi cao và đồ sộ nhất châu Á?**

- A. Thiên Sơn.
- B. Côn Luân.
- C. Hi-ma-lay-a.
- D. Cap-ca.

**Câu 19: Phần đông của châu Phi có địa hình:**

- A. tập trung nhiều hệ thống núi cao, đồ sộ

- B.** thấp và bằng phẳng, chủ yếu là đồng bằng thấp
- C.** thấp và khá bằng phẳng, chủ yếu là cao nguyên, đồng bằng cao
- D.** được nâng lên mạnh, tạo thành nhiều thung lũng sâu

**Câu 20:** Vấn đề nào là vấn đề nổi cộm trong sử dụng thiên nhiên châu Phi hiện nay?

- A.** Suy giảm tài nguyên rừng, săn bắt và buôn bán động vật hoang dã
- B.** Nguồn nước sinh hoạt bị suy giảm
- C.** Hoang mạc hoá
- D.** Suy giảm tài nguyên sinh vật biển, đặc biệt sinh vật ven bờ

## **II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1: (1,0 điểm)** Trình bày những nét chính về tình hình giáo dục thời Lý.

**Câu 2: (1,5 điểm)**

a. Em hãy đánh giá ngắn gọn về vai trò của Trần Quốc Tuấn đối với cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.

b. Theo em, chiến thắng của ba lần chống quân xâm lược Mông- Nguyên đã để lại cho chúng ta bài học gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay?

**Câu 3: (1,0 điểm)** Bằng kiến thức đã học, hãy giải thích vì sao châu Phi là châu lục khô nóng bậc nhất thế giới?

**Câu 4: (1,5 điểm)** Trình bày các phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới?

----- **HẾT** -----

Năm học 2023 – 2024

Mã đề 801  
(Đề thi có 2 trang)

Ngày kiểm tra: 20/3/2024  
Thời gian làm bài: 60 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: .....

Lớp: .....

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

Tô vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với 1 chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước câu trả lời đúng.

**Câu 1. Cuộc chiến tranh giữa Trung Quốc với thực dân Anh trong những năm 1840 - 1842 còn được gọi là**

- A. “Cách mạng nhung”.  
B. “Chiến tranh thuốc phiện”.  
C. “Chiến tranh lạnh”.  
D. “Chiến tranh chớp nhoáng”.

**Câu 2. Đến cuối thế kỉ XIX, vùng Đông Bắc của Trung Quốc đã trở thành khu vực ảnh hưởng của những đế quốc nào?**

- A. Nga và Đức.  
B. Anh và Mỹ.  
C. Pháp và Anh.  
D. Nhật Bản và Nga.

**Câu 3. Phát minh nào dưới đây đã tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ô tô, máy bay và thúc đẩy ngành khai thác dầu mỏ?**

- A. Pin Mặt Trời.  
B. Máy hơi nước.  
C. Năng lượng nguyên tử.  
D. Động cơ đốt trong.

**Câu 4. Một trong những ý nghĩa quan trọng của cuộc Cách mạng Tân Hợi năm 1911 ở Trung Quốc là**

- A. đưa Trung Quốc phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa.  
B. lật đổ sự thống trị của các nước thực dân, đế quốc phương Tây.  
C. cổ vũ phong trào đấu tranh giành độc lập ở một số nước châu Á.  
D. thành lập được nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

**Câu 5. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở các lưu vực sông?**

- A. Suy thoái nghiêm trọng các hệ sinh thái ở lưu vực sông.  
B. Phòng chống thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.  
C. Hạn chế lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.  
D. Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế.

**Câu 6. Khu vực có nguy cơ lớn bị hoang mạc hoá là**

- A. Bắc Trung Bộ.  
B. duyên hải Nam Trung Bộ.



C. đồng bằng sông Cửu Long.

D. Tây Nguyên.

**Câu 7. Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào sau đây?**

- A. Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.
- B. Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.
- C. Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20°C.
- D. Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

**Câu 8. Nhân tố được xem là “chìa khóa vàng” trong cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản là**

- A. kinh tế.
- B. quân sự.
- C. chính trị.
- D. giáo dục.

**Câu 9. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng mục đích sử dụng nguồn nước ở lưu vực các sông tại Việt Nam?**

- A. Nuôi trồng hải sản.
- B. Cung cấp nước sinh hoạt.
- C. Phát triển du lịch.
- D. Phát triển thủy điện.

**Câu 10. Đức, Áo - Hung và Italia là những nước thuộc phe**

- A. Hiệp ước.
- B. Phát xít.
- C. Đồng minh.
- D. Liên minh.

**Câu 11. Sác-lơ Đác-uyn là tác giả của**

- A. Thuyết tiến hóa.
- B. Định luật bảo toàn năng lượng.
- C. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học.
- D. Thuyết tương đối.

**Câu 12. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được nền độc lập tương đối về chính trị là**

- A. Lào.
- B. Xiêm.
- C. Việt Nam.
- D. Miến Điện.

**Câu 13. Sông ngòi nước ta chảy theo hai hướng chủ yếu là:**

- A. tây bắc - đông nam và vòng cung
- B. tây bắc - đông nam và tây - đông
- C. tây - đông và bắc - nam.
- D. vòng cung và tây - đông

**Câu 14. Để ứng phó với biến đổi khí hậu chúng ta cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp**

- A. khai thác hợp lí và tích cực trồng rừng.
- B. giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu.
- C. giảm nhẹ biến đổi khí hậu, tăng cường bảo vệ rừng.
- D. khai thác hợp lí, sử dụng tiết kiệm tài nguyên.

**Câu 15. Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thoái hóa đất ở Việt Nam?**

- A. Nạn phá rừng đê lấy gỗ, đốt nương làm rẫy.
- B. Biến đổi khí hậu làm gia tăng tình trạng hạn hán, ngập lụt.
- C. Hạn chế sử dụng phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp.
- D. Việt Nam có 3/4 diện tích đồi núi, có độ dốc cao.

**Câu 16.** Biểu hiện của sự gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan ở nước ta là

- A. số cơn bão mạnh có xu hướng tăng, thất thường.
- B. các đợt mưa phùn xảy ra ngày càng nhiều hơn.
- C. nhiều kỉ lục về nhiệt độ, mưa diễn ra quanh năm.
- D. nhiệt độ trung bình qua các năm xu hướng tăng.

**Câu 17.** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ấn Độ vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là do mâu thuẫn giữa

- A. giai cấp tư sản Ấn Độ với thực dân Anh. B. nhân dân Ấn Độ với thực dân Anh.
- C. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản. D. giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến.

**Câu 18.** Hiện nay, tại một số lưu vực sông của Việt Nam đang gặp tình trạng nào sau đây?

- A. Chưa sử dụng hợp lí, ô nhiễm nguồn nước. B. Ô nhiễm nước sông và hạn hán ở khắp nơi.
- C. Đầy nước quanh năm và sử dụng lãng phí. D. Sạt lở hai bên sông, lũ lụt xảy ra nhiều nơi.

**Câu 19.** Trong các câu sau, câu nào không đúng về thổ nhưỡng ở nước ta?

- A. Đất feralit và đất phù sa nước ta có giá trị sử dụng cao trong ngành thủy sản.
- B. Việt Nam có nhiều nhóm đất và loại đất có tính chất khác nhau.
- C. Nước ta có lớp phủ thổ nhưỡng dày.
- D. Đất feralit hình thành trên đá badan và đá vôi có độ phì cao nhất trong nhóm đất feralit.

**Câu 20.** Đảng Quốc đại là chính đảng của giai cấp

- A. nông dân Ấn Độ. B. tiểu tư sản Ấn Độ.
- C. vô sản Ấn Độ. D. tư sản Ấn Độ.

## II. Tự luận (5 điểm)

**Câu 1 (1 điểm):** Trình bày nguyên nhân dẫn tới sự bùng nổ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

**Câu 2 (1,5 điểm):**

Hãy phân tích ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga đối với lịch sử nhân loại?  
 Hãy cho biết cách mạng tháng Mười Nga thành công năm 1917 đã để lại những bài học kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Trình bày đặc điểm đất phù sa ở nước ta. Nơi e sống là khu vực nào, loại đất nào là phổ biến?

**Câu 4 (1 điểm):** Chứng minh rằng: Biến đổi khí hậu có ảnh hưởng lớn đến khí hậu nước ta.

----- **HẾT** -----

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS GIA THUY

-----  
**Mã đề 802**  
(Đề thi có 2 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  
**MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ - KHỐI 8**

**Năm học 2023 – 2024**  
**Ngày kiểm tra: 20/3/2024**  
Thời gian làm bài: 60 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: .....

Lớp: .....

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

Tô vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với 1 chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước câu trả lời đúng.

**Câu 1. Sông ngòi nước ta chảy theo hai hướng chủ yếu là:**

- A. tây bắc - đông nam và tây - đông                      B. tòng cung và tây - đông  
C. tây bắc - đông nam và vòng cung                      D. tây - đông và bắc -nam.

**Câu 2. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ấn**

**Độ vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là do mâu thuẫn giữa**

- A. giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến.    B. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản.  
C. giai cấp tư sản Ấn Độ với thực dân Anh.    D. nhân dân Ấn Độ với thực dân Anh.

**Câu 3. Một trong những ý nghĩa quan trọng của cuộc Cách mạng Tân Hợi năm 1911 ở Trung Quốc là**

- A. lật đổ sự thống trị của các nước thực dân, đế quốc phương Tây.  
B. thành lập được nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.  
C. đưa Trung Quốc phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa.  
D. cổ vũ phong trào đấu tranh giành độc lập ở một số nước châu Á.

**Câu 4. Đến cuối thế kỉ XIX, vùng Đông Bắc của Trung Quốc đã trở thành khu vực ảnh hưởng của những đế quốc nào?**

- A. Anh và Mĩ.                      B. Nhật Bản và Nga.    C. Pháp và Anh.                      D. Nga và Đức.

**Câu 5. Đảng Quốc đại là chính đảng của giai cấp**

- A. nông dân Ấn Độ.                      B. tiểu tư sản Ấn Độ.                      C. vô sản Ấn Độ.                      D. tư sản Ấn Độ.

**Câu 6. Đức, Áo - Hung và Italia là những nước thuộc phe**

- A. Hiệp ước.                      B. Đồng minh.                      C. Liên minh.                      D. Phát xít.

**Câu 7. Để ứng phó với biến đổi khí hậu chúng ta cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp**

- A. khai thác hợp lí và tích cực trồng rừng.  
B. giảm nhẹ biến đổi khí hậu, tăng cường bảo vệ rừng.  
C. khai thác hợp lí, sử dụng tiết kiệm tài nguyên.  
D. giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu.

**Câu 8. Trong các câu sau, câu nào không đúng về thổ nhưỡng ở nước ta?**

- A. Đất feralit và đất phù sa nước ta có giá trị sử dụng cao trong ngành thủy sản.  
B. Đất feralit hình thành trên đá badan và đá vôi có độ phì cao nhất trong nhóm đất feralit.  
C. Nước ta có lớp phủ thổ nhưỡng dày.  
D. Việt Nam có nhiều nhóm đất và loại đất có tính chất khác nhau.

**Câu 9. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được nền độc lập tương đối về chính trị là**

- A. Việt Nam.                      B. Xiêm.                      C. Miến Điện.                      D. Lào.

**Câu 10. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở các lưu vực sông?**

- A. Phòng chống thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.  
B. Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế.

- C.** Hạn chế lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.
- D.** Suy thoái nghiêm trọng các hệ sinh thái ở lưu vực sông.

**Câu 11. Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào sau đây?**

- A. Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.
- B. Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20°C.
- C. Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.
- D. Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.

**Câu 12. Cuộc chiến tranh giữa Trung Quốc với thực dân Anh trong những năm 1840 - 1842 còn được gọi là**

- A. “Cách mạng nhung”.
- B. “Chiến tranh lạnh”.
- C. “Chiến tranh thuốc phiện”.
- D. “Chiến tranh chớp nhoáng”.

**Câu 13. Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thoái hóa đất ở Việt Nam?**

- A. Nạn phá rừng để lấy gỗ, đốt nương làm rẫy.
- B. Hạn chế sử dụng phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp.
- C. Việt Nam có 3/4 diện tích đồi núi, có độ dốc cao.
- D. Biến đổi khí hậu làm gia tăng tình trạng hạn hán, ngập lụt.

**Câu 14. Khu vực có nguy cơ lớn bị hoang mạc hoá là**

- A. Bắc Trung Bộ.
- B. duyên hải Nam Trung Bộ.
- C. đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Tây Nguyên.

**Câu 15. Hiện nay, tại một số lưu vực sông của Việt Nam đang gặp tình trạng nào sau đây?**

- A. Sạt lở hai bên sông, lũ lụt xảy ra nhiều nơi.
- B. Chưa sử dụng hợp lí, ô nhiễm nguồn nước.
- C. Ô nhiễm nước sông và hạn hán ở khắp nơi.
- D. Đầy nước quanh năm và sử dụng lãng phí.

**Câu 16. Phát minh nào dưới đây đã tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ô tô, máy bay và thúc đẩy ngành khai thác dầu mỏ?**

- A. Năng lượng nguyên tử.
- B. Động cơ đốt trong.
- C. Máy hơi nước.
- D. Pin Mặt Trời.

**Câu 17. Biểu hiện của sự gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan ở nước ta là**

- A. nhiều kỉ lục về nhiệt độ, mưa diễn ra quanh năm.
- B. các đợt mưa phùn xảy ra ngày càng nhiều hơn.
- C. số cơn bão mạnh có xu hướng tăng, thất thường.
- D. nhiệt độ trung bình qua các năm xu hướng tăng.

**Câu 18. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng mục đích sử dụng nguồn nước ở lưu vực các sông tại Việt Nam?**

- A. Phát triển thủy điện.
- B. Cung cấp nước sinh hoạt.
- C. Phát triển du lịch.
- D. Nuôi trồng hải sản.

**Câu 19. Sác-lơ Đác-uyn là tác giả của**

- A. Định luật bảo toàn năng lượng.
- B. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học.
- C. Thuyết tương đối.
- D. Thuyết tiến hóa.

**Câu 20. Nhân tố được xem là “chìa khóa vàng” trong cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản là**

- A. kinh tế.
- B. chính trị.
- C. quân sự.
- D. giáo dục.

**II. Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm):** Trình bày nguyên nhân dẫn tới sự bùng nổ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

**Câu 2 (1,5 điểm):**

Hãy phân tích ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga đối với lịch sử nhân loại?

Hãy cho biết cách mạng tháng Mười Nga thành công năm 1917 đã để lại những bài học kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Trình bày đặc điểm đất phù sa ở nước ta. Nơi e sống là khu vực nào, loại đất nào là phổ biến?

**Câu 4 (1 điểm):** Chứng minh rằng: Biến đổi khí hậu có ảnh hưởng lớn đến khí hậu nước ta.

----- **HẾT** -----

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS GIA THUY

-----  
**Mã đề 801**  
(Đề thi có 2 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  
**MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ - KHỐI 8**

**Năm học 2023 – 2024**  
**Ngày kiểm tra: 20/3/2024**  
Thời gian làm bài: 60 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: .....

Lớp: .....

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

Tô vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với 1 chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước câu trả lời đúng.

**Câu 1. Cuộc chiến tranh giữa Trung Quốc với thực dân Anh trong những năm 1840 - 1842 còn được gọi là**

- A. “Cách mạng nhung”.  
B. “Chiến tranh thuốc phiện”.  
C. “Chiến tranh lạnh”.  
D. “Chiến tranh chớp nhoáng”.

**Câu 2. Đến cuối thế kỉ XIX, vùng Đông Bắc của Trung Quốc đã trở thành khu vực ảnh hưởng của những đế quốc nào?**

- A. Nga và Đức.  
B. Anh và Mỹ.  
C. Pháp và Anh.  
D. Nhật Bản và Nga.

**Câu 3. Phát minh nào dưới đây đã tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ô tô, máy bay và thúc đẩy ngành khai thác dầu mỏ?**

- A. Pin Mặt Trời.  
B. Máy hơi nước.  
C. Năng lượng nguyên tử.  
D. Động cơ đốt trong.

**Câu 4. Một trong những ý nghĩa quan trọng của cuộc Cách mạng Tân Hợi năm 1911 ở Trung Quốc là**

- A. đưa Trung Quốc phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa.  
B. lật đổ sự thống trị của các nước thực dân, đế quốc phương Tây.  
C. cổ vũ phong trào đấu tranh giành độc lập ở một số nước châu Á.  
D. thành lập được nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

**Câu 5. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở các lưu vực sông?**

- A. Suy thoái nghiêm trọng các hệ sinh thái ở lưu vực sông.  
B. Phòng chống thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.  
C. Hạn chế lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.  
D. Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế.

**Câu 6. Khu vực có nguy cơ lớn bị hoang mạc hoá là**

- A. Bắc Trung Bộ.  
B. duyên hải Nam Trung Bộ.  
C. đồng bằng sông Cửu Long.  
D. Tây Nguyên.

**Câu 7. Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào sau đây?**

- A. Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.  
B. Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.  
C. Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20°C.  
D. Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

**Câu 8. Nhân tố được xem là “chìa khóa vàng” trong cuộc Duy tân Minh Trị ở Nhật Bản là**

- A. kinh tế.  
B. quân sự.  
C. chính trị.  
D. giáo dục.

**Câu 9. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng mục đích sử dụng nguồn nước ở lưu vực các sông tại Việt Nam?**

- A. Nuôi trồng hải sản.  
B. Cung cấp nước sinh hoạt.

- C. Phát triển du lịch. D. Phát triển thủy điện.  
**Câu 10. Đức, Áo - Hung và Italia là những nước thuộc phe**  
A. Hiệp ước. B. Phát xít. C. Đồng minh. D. Liên minh.

- Câu 11. Sác-lơ Đác-uyn là tác giả của**  
A. Thuyết tiến hóa. B. Định luật bảo toàn năng lượng.  
C. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học. D. Thuyết tương đối.

**Câu 12. Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được nền độc lập tương đối về chính trị là**

- A. Lào. B. Xiêm. C. Việt Nam. D. Miến Điện.

**Câu 13. Sông ngòi nước ta chảy theo hai hướng chủ yếu là:**

- A. tây bắc - đông nam và vòng cung B. tây bắc - đông nam và tây - đông  
C. tây - đông và bắc - nam. D. vòng cung và tây - đông

**Câu 14. Để ứng phó với biến đổi khí hậu chúng ta cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp**

- A. khai thác hợp lí và tích cực trồng rừng.  
B. giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu.  
C. giảm nhẹ biến đổi khí hậu, tăng cường bảo vệ rừng.  
D. khai thác hợp lí, sử dụng tiết kiệm tài nguyên.

**Câu 15. Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thoái hóa đất ở Việt Nam?**

- A. Nạn phá rừng để lấy gỗ, đốt nương làm rẫy.  
B. Biến đổi khí hậu làm gia tăng tình trạng hạn hán, ngập lụt.  
C. Hạn chế sử dụng phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp.  
D. Việt Nam có 3/4 diện tích đồi núi, có độ dốc cao.

**Câu 16. Biểu hiện của sự gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan ở nước ta là**

- A. số cơn bão mạnh có xu hướng tăng, thất thường.  
B. các đợt mưa phùn xảy ra ngày càng nhiều hơn.  
C. nhiều kỉ lục về nhiệt độ, mưa diễn ra quanh năm.  
D. nhiệt độ trung bình qua các năm xu hướng tăng.

**Câu 17. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ấn Độ vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là do mâu thuẫn giữa**

- A. giai cấp tư sản Ấn Độ với thực dân Anh. B. nhân dân Ấn Độ với thực dân Anh.  
C. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản. D. giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến.

**Câu 18. Hiện nay, tại một số lưu vực sông của Việt Nam đang gặp tình trạng nào sau đây?**

- A. Chưa sử dụng hợp lí, ô nhiễm nguồn nước. B. Ô nhiễm nước sông và hạn hán ở khắp nơi.  
C. Đầy nước quanh năm và sử dụng lãng phí. D. Sạt lở hai bên sông, lũ lụt xảy ra nhiều nơi.

**Câu 19. Trong các câu sau, câu nào không đúng về thổ nhưỡng ở nước ta?**

- A. Đất feralit và đất phù sa nước ta có giá trị sử dụng cao trong ngành thủy sản.  
B. Việt Nam có nhiều nhóm đất và loại đất có tính chất khác nhau.  
C. Nước ta có lớp phủ thổ nhưỡng dày.  
D. Đất feralit hình thành trên đá badan và đá vôi có độ phì cao nhất trong nhóm đất feralit.

**Câu 20. Đảng Quốc đại là chính đảng của giai cấp**

- A. nông dân Ấn Độ. B. tiểu tư sản Ấn Độ.  
C. vô sản Ấn Độ. D. tư sản Ấn Độ.

**II. Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm):** Trình bày nguyên nhân dẫn tới sự bùng nổ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

**Câu 2 (1,5 điểm):**

Hãy phân tích ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga đối với lịch sử nhân loại?

Hãy cho biết cách mạng tháng Mười Nga thành công năm 1917 đã để lại những bài học kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam?

**Câu 3 (1,5 điểm):** Trình bày đặc điểm đất phù sa ở nước ta. Nơi e sống là khu vực nào, loại đất nào là phổ biến?

**Câu 4 (1 điểm):** Chứng minh rằng: Biến đổi khí hậu có ảnh hưởng lớn đến khí hậu nước ta.

----- **HẾT** -----





A. Miền Điện.

B. Lào.

C. Xiêm.

D. Việt Nam.

**Câu 11. Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thoái hóa đất ở Việt Nam?**

- A. Hạn chế sử dụng phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp.
- B. Việt Nam có 3/4 diện tích đồi núi, có độ dốc cao.
- C. Biến đổi khí hậu làm gia tăng tình trạng hạn hán, ngập lụt.
- D. Nạn phá rừng để lấy gỗ, đốt nương làm rẫy.

**Câu 12. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ấn Độ vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là do mâu thuẫn giữa**

- A. nhân dân Ấn Độ với thực dân Anh.
- B. giai cấp tư sản Ấn Độ với thực dân Anh.
- C. giai cấp tư sản với giai cấp vô sản.
- D. giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến.

**Câu 13. Để ứng phó với biến đổi khí hậu chúng ta cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp**

- A. giảm nhẹ biến đổi khí hậu, tăng cường bảo vệ rừng.
- B. khai thác hợp lí, sử dụng tiết kiệm tài nguyên.
- C. giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu.
- D. khai thác hợp lí và tích cực trồng rừng.

**Câu 14. Sắc-lơ Đác-uy-n là tác giả của**

- A. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học.
- B. Thuyết tương đối.
- C. Định luật bảo toàn năng lượng.
- D. Thuyết tiến hóa.

**Câu 15. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở các lưu vực sông?**

- A. Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các ngành kinh tế.
- B. Suy thoái nghiêm trọng các hệ sinh thái ở lưu vực sông.
- C. Phòng chống thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu.
- D. Hạn chế lãng phí và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.

**Câu 16. Đảng Quốc đại là chính đảng của giai cấp**

- A. nông dân Ấn Độ.
- B. tư sản Ấn Độ.
- C. tiểu tư sản Ấn Độ.
- D. vô sản Ấn Độ.

**Câu 17. Khu vực có nguy cơ lớn bị hoang mạc hoá là**

- A. đồng bằng sông Cửu Long.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Tây Nguyên.
- D. duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 18. Đến cuối thế kỉ XIX, vùng Đông Bắc của Trung Quốc đã trở thành khu vực ảnh hưởng của những đế quốc nào?**

- A. Nga và Đức.
- B. Pháp và Anh.
- C. Nhật Bản và Nga.
- D. Anh và Mỹ.

**Câu 19. Đức, Áo - Hung và Italia là những nước thuộc phe**

- A. Liên minh.
- B. Hiệp ước.
- C. Đồng minh.
- D. Phát xít.

**Câu 20. Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào sau đây?**

- A. Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.
- B. Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.
- C. Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20°C.
- D. Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

**II. Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm):** Trình bày nguyên nhân dẫn tới sự bùng nổ Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

**Câu 2 (1,5 điểm):**

Hãy phân tích ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga đối với lịch sử nhân loại?



C. Chủ nghĩa Mác – Lê nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

D. Ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

**Câu 5. Bài học kinh nghiệm quan trọng về sự lãnh đạo của Đảng trong cách mạng tháng Tám năm 1945 là**

A. Phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù.

B. Tập hợp, tổ chức các lực lượng yêu nước rộng rãi.

C. Kết hợp đấu tranh chính trị với vũ trang, chớp thời cơ giành chính quyền.

D. Nắm bắt tình hình thế giới, đề ra chủ trương phù hợp.

**Câu 6. “Đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử của giai cấp công nhân và của cách mạng Việt Nam”, đó là ý nghĩa của sự kiện lịch sử nào?**

A. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.  
Đảng

B. Thành lập Đông Dương Cộng sản

C. Thành lập An Nam Cộng sản Đảng.  
Liên đoàn.

D. Thành lập Đông Dương Cộng sản

**Câu 7. Sự kiện nào đánh dấu việc Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường yêu nước đúng đắn?**

A. Viết bài và làm chủ nhiệm cho báo Người cùng khổ.

B. Gửi bản yêu sách đến hội nghị Véc-xai (18-6-1919).

C. Tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ năm (1924).

D. Đọc sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.

**Câu 8. Đâu không phải là hạn chế trong “Luận cương chính trị” của Trần Phú?**

A. Xác định giai cấp lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản.

B. Đánh giá không đúng khả năng cách mạng của tầng lớp tư sản, tiểu tư sản, địa chủ dân tộc.

C. Chưa xác định rõ kẻ thù của dân tộc.

D. Không đưa ngọn cờ giải phóng dân tộc lên hàng đầu mà nặng về đấu tranh giai cấp.

**Câu 9. Nội dung nào không phải ý nghĩa của sự xuất hiện 3 tổ chức cộng sản ở Việt Nam trong năm 1929?**

A. Chứng tỏ xu hướng vô sản phát triển rất mạnh ở nước ta.

B. Khẳng định vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Đánh dấu sự trưởng thành của giai cấp công nhân Việt Nam

D. Bước chuẩn bị trực tiếp cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 10. Thành quả lớn nhất của phong trào 1930-1931:**

A. quần chúng được giác ngộ trở thành lực lượng chính trị hùng hậu

B. thành lập chính quyền Xô viết

C. hình thành khối liên minh công nông

D. Đảng rút ra nhiều bài học quý báu trong lãnh đạo cách mạng

**Câu 11. Yếu tố quyết định dẫn đến sự bùng nổ phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là gì?**

A. Nghị quyết của Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương

B. Sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít (những năm 30 của thế kỷ XX).

C. Chính phủ mặt trận nhân dân lên cầm quyền ở Pháp (6/1936).

D. Nghị quyết của Đại hội lần thứ VII của quốc tế Cộng sản (7/1935).

**Câu 12. Đỉnh cao trong phong trào cách mạng 1930-1931 là**

A. Phong trào đấu tranh Xô viết Nghệ-Tĩnh.

B. Phong trào đấu tranh của nhân dân ở Sài Gòn-Chợ Lớn.

C. Phong trào đấu tranh của công nhân nhà máy cơ Bến Thủy (Vinh).

D. Phong trào đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng.

**Câu 13. Chỉ thị “Nhật –Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” được Đảng đưa ra trong hội nghị nào?**

A. Hội nghị quân sự Cách mạng Bắc Kỳ (4/1945), tại Bắc Giang.

B. Hội nghị Ban Chấp Hành Trung ương 8 (5/1941), tại Cao Bằng.

C. Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng Sản Đông Dương (8/1945), tại Tuyên Quang

D. Hội nghị mở rộng (3/1945), tại Bắc Ninh.

**Câu 14. Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là gì?**

A. Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống yêu nước, đấu tranh kiên cường bất khuất.

B. Có hoàn cảnh thuận lợi của chiến tranh thế giới thứ hai: Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh đã đánh bại phát xít Đức - Nhật

C. Sự lãnh đạo tài tình của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

D. Có khối liên minh công nông vững chắc, tập hợp được mọi lực lượng yêu nước trong Mặt trận thống nhất.

**Câu 15. Hình thức đấu tranh chủ yếu của phong trào Đông Dương đại hội 1936 là**

**A.** đấu tranh báo chí

**B.** đấu tranh nghị trường

**C.** thu thập dân nguyện, đưa yêu sách .

**D.** biểu tình

**Câu 16. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 phát triển mạnh mẽ nhất ở đâu?**

- A. Nghệ An và Hà Tĩnh.
- B. Thái Bình và Nam Định.
- C. Quảng Nam và Quảng Ngãi
- D. Bắc Giang và Bắc Ninh.

**Câu 17. Nguyễn Ái Quốc thành lập “Hội Liên hiệp thuộc địa” nhằm mục đích**

- A. giúp cho việc thành lập Đảng vô sản ở các nước thuộc địa
- B. đấu tranh loại trừ chủ nghĩa cơ hội
- C. đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân
- D. truyền bá chủ nghĩa Mác-Lê nin đến các nước thuộc địa

**Câu 18. Sự kiện nào đánh dấu bước chuyển về nhận thức của Nguyễn Ái Quốc từ người yêu nước trở thành người chiến sĩ cộng sản?**

- A. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa.
- B. Gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến hội nghị Véc-xai.
- C. Tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp.
- D. Đọc bản Sơ thảo luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.

**Câu 19. Một trong những nội dung chủ yếu của bản yêu sách gồm tám điểm mà Nguyễn Ái Quốc gửi tới hội nghị Véc-xai (1919) là gì?**

- A. Thừa nhận quyền bình đẳng, tự quyết của dân tộc Việt Nam.
- B. Trao trả độc lập cho nhân dân Việt Nam.
- C. Trao quyền tự do dân chủ cho dân tộc Việt Nam.
- D. Thừa nhận quyền tự do dân chủ, bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam.

**Câu 20. Cách mạng giành chính quyền ở Hà Nội nổ ra vào ngày tháng năm nào?**

- A. 18-8-1945.
- B. 20-8-1945.
- C. 21-8-1945.
- D. 19-8-1945.

**Câu 21. “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến, toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta...” Đó là lời kêu gọi của**

- A. Quân lệnh số 1 kêu gọi toàn quốc nổi dậy khởi nghĩa
- B. Đại hội Quốc dân ở Tân Trào (16/8/1945)
- C. Thư Hồ Chí Minh gửi đồng bào cả nước kêu gọi nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền
- D. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (14/8/1945)

**Câu 22. Phong trào đấu tranh tiêu biểu nhất trong cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở nước ta là**

- A. đấu tranh nghị trường
- B. Đông Dương đại hội
- C. đấu tranh báo chí
- D. đón Gô-đa đầu 1937

**Câu 23. Khẩu hiệu đấu tranh của thời kì cách mạng 1936 - 1939 là:**

- A. "Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do dân chủ, cơm áo hòa bình".
- B. "Đánh đổ đế quốc Pháp - Đông Dương hoàn toàn độc lập".
- C. "Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày".
- D. "Độc lập dân tộc", "Người cày có ruộng".

**Câu 24. Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập tháng 6/1945 gồm các tỉnh**

- A. Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên.
- B. Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- C. Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Phú Thọ, Thái Nguyên.
- D. Cao Bằng, Bắc Kạn, Bắc Giang, Phú Thọ, Yên Bái, Vĩnh Yên.



**Câu 25. Nội dung nào không phản ánh đúng điều kiện chủ quan dẫn đến sự bùng nổ của Cách mạng tháng Tám?**

- A. Nhật Bản tuyên bố đầu hàng quân Đồng minh không điều kiện.
- B. Tầng lớp trung gian đã ngả hẳn về phía cách mạng.
- C. Cách mạng Việt Nam có sự chuẩn bị đầy đủ về đường lối và phương pháp đấu tranh .
- D. Lực lượng cách mạng Việt Nam đã được chuẩn bị chu đáo trong suốt 15 năm.

**Câu 26. Trong những năm 1919-1925, hoạt động của Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa như thế nào đối với việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam?**

- A. Chuẩn bị về lý luận cho sự ra đời của Đảng.
- B. Tạo ra bước ngoặt cho sự thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.
- C. Chuẩn bị về mặt tư tưởng chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng.
- D. Tìm ra con đường giải phóng dân tộc đúng đắn.

**Câu 27. Ý nghĩa chủ yếu của phong trào cách mạng 1930-1931 đối với cuộc vận động giải phóng dân tộc là**

- A. tạo điều kiện cho Mặt trận dân tộc thống nhất ra đời.
- B. khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng.
- C. đã để lại cho Đảng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.
- D. như cuộc tập dượt đầu tiên cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.

**Câu 28. Nhà thơ Tố Hữu viết: “Ba mươi năm bước chân không mỏi**

**Mà bây giờ mới tới nơi”**

**Đó là hai câu thơ viết về quá trình đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc và đến khi Người về Tổ Quốc. Vậy Nguyễn Ái Quốc về nước vào ngày tháng năm nào và ở đâu?**

- A. Ngày 25/1/1941, tại Pác Bó, Cao Bằng.
- B. Ngày 28/1/1941, tại Pác Bó, Cao Bằng.
- C. Ngày 28/1/1942, tại Tân Trào, Tuyên Quang.
- D. Ngày 28/2/1941, tại Tân Trào, Tuyên Quang.

**Câu 29. Đâu không phải là đặc điểm của phong trào cách mạng 1930-1931?**

- A. Phong trào nổ ra theo phản ứng dây chuyền.
- B. Hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh chính trị.
- C. Phong trào diễn ra trên một phạm vi rộng lớn từ Bắc vào Nam.

D. Thành phần tham gia chủ yếu là công nhân và nông dân.

**Câu 30. Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc triệu tập hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản là do**

- A. các tổ chức cộng sản trong nước đề nghị hợp nhất thành một đảng.
- B. phong trào cách mạng Việt Nam đứng trước nguy cơ bị chia rẽ lớn.
- C. tổng bộ Hội cách mạng Thanh niên nêu ra yêu cầu hợp nhất.
- D. phong trào công nhân đã phát triển đến trình độ hoàn toàn tự giác.

**Câu 31. Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam hiện nay là gì?**

- A. Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao.
- B. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.
- C. Kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.
- D. Tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.

**Câu 32. Thực dân Pháp thi hành chính sách gì để nắm quyền chỉ huy nền kinh tế Đông Dương?**

- A. Tăng thuế.
- B. Thu mua lương thực
- C. Tích trữ lương thực
- D. Chính sách “kinh tế chỉ huy”

**Câu 33. Phong trào đấu tranh của công nhân, viên chức học sinh trong những năm 1926 – 1927 có đặc điểm**

- A. các cuộc đấu tranh đều đòi thực hiện quyền dân chủ, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.
- B. các cuộc đấu tranh đều mang tính chất kinh tế, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.
- C. các cuộc đấu tranh đều mang tính tự giác cao, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.
- D. các cuộc đấu tranh đều mang tính chất chính trị, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.

**Câu 34. Từ năm 1919 đến 1925, Nguyễn Ái Quốc hoạt động cách mạng ở những nước nào?**

- A. Pháp, Anh, Liên Xô
- B. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc
- C. Pháp, Nga, Trung Quốc
- D. Pháp, Trung Quốc, Thái Lan

**Câu 35. Tháng 6/1925, ở Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức cách mạng nào dưới đây?**

- A. Hội Liên hiệp thuộc địa
- B. Đảng cộng sản Việt Nam

C. Tân Việt cách mạng Đảng

D. Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên

**Câu 36. Quá trình phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã dẫn tới sự thành lập của các tổ chức cộng sản nào trong năm 1929?**

A. Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, An Nam Cộng sản Liên đoàn.

B. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn

C. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.

D. An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, An Nam Cộng sản Liên đoàn.

**Câu 37. Số nhà 5D phố Hàm Long (Hà Nội) là nơi diễn ra sự kiện gì?**

A. Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

B. Hội nghị thành lập Đông Dương Cộng sản đảng.

C. Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời.

D. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

**Câu 38. Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?**

A. Tham gia Đại hội lần thứ V Quốc tế cộng sản.

B. Bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp (12/1920).

C. Sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri.

D. Nguyễn Ái Quốc đọc Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa (7/1920).

**Câu 39. Sự kiện nào đánh dấu Cách mạng tháng Tám năm 1945 hoàn toàn giành thắng lợi?**

A. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc “Tuyên ngôn độc lập” tại quảng trường Ba Đình.

B. Vua Bảo Đại thoái vị.

C. Ta giành được chính quyền ở Huế và Sài Gòn.

D. Ta giành được chính quyền ở Hà Nội.

**Câu 40. Nguyễn Ái Quốc đã rút ra bài học chủ yếu nào từ việc gửi “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” đến hội nghị Vecxai (năm 1919) không được chấp nhận?**

A. Phải dựa vào sức mình để tự giải phóng.

B. Quyết tâm đi theo con đường cách mạng vô sản.

C. Nhận thức rõ bản chất của chủ nghĩa đế quốc.

D. Phân biệt rõ đâu là bạn, đâu là thù của dân tộc.

-----HÉT-----

PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II

TRƯỜNG THCS GIA THUY

MÔN LỊCH SỬ 9

Năm học 2023-2024

Ngày kiểm tra: 20/3/2024

Mã đề 905

Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên: .....

Lớp: .....

*Tô vào phiếu bài làm ô tròn tương ứng chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:*

**Câu 1. Chỉ thị “*Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” được Đảng đưa ra trong hội nghị nào?**

- A. Hội nghị quân sự Cách mạng Bắc Kỳ (4/1945), tại Bắc Giang.
- B. Hội nghị Ban Chấp Hành Trung ương 8 (5/1941), tại Cao Bằng.
- C. Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng Sản Đông Dương (8/1945), tại Tuyên Quang
- D. Hội nghị mở rộng (3/1945), tại Bắc Ninh.

**Câu 2. Cách mạng giành chính quyền ở Hà Nội nổ ra vào ngày tháng năm nào?**

- A. 19-8-1945.
- B. 20-8-1945.
- C. 18-8-1945.
- D. 21-8-1945.

**Câu 3. Tháng 6/1925, ở Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức cách mạng nào dưới đây?**

- A. Tân Việt cách mạng Đảng
- B. Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên
- C. Đảng cộng sản Việt Nam
- D. Hội Liên hiệp thuộc địa

**Câu 4. “*Đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử của giai cấp công nhân và của cách mạng Việt Nam*”, đó là ý nghĩa của sự kiện lịch sử nào?**

- A. Thành lập An Nam Cộng sản Đảng.
- B. Thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng
- C. Thành lập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.
- D. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 5. Số nhà 5D phố Hàm Long (Hà Nội) là nơi diễn ra sự kiện gì?**

- A. Hội nghị thành lập Đông Dương Cộng sản đảng.
- B. Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời.
- C. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam
- D. Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 6. Ý nghĩa chủ yếu của phong trào cách mạng 1930-1931 đối với cuộc vận động giải phóng dân tộc là**

- A. như cuộc tập dượt đầu tiên cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.
- B. đã để lại cho Đảng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.
- C. tạo điều kiện cho Mặt trận dân tộc thống nhất ra đời.
- D. khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

**Câu 7. *Đỉnh cao trong phong trào cách mạng 1930-1931 là***

- A. Phong trào đấu tranh của công nhân nhà máy cơ Bến Thủy (Vinh).
- B. Phong trào đấu tranh của nhân dân ở Sài Gòn-Chợ Lớn.
- C. Phong trào đấu tranh Xô viết Nghệ-Tĩnh.
- D. Phong trào đấu tranh của công nhân cao su Phú Riềng.

**Câu 8. *Đâu không phải là đặc điểm của phong trào cách mạng 1930-1931?***

- A. Thành phần tham gia chủ yếu là công nhân và nông dân.
- B. Hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh chính trị.
- C. Phong trào nổ ra theo phản ứng dây chuyền.
- D. Phong trào diễn ra trên một phạm vi rộng lớn từ Bắc vào Nam.

**Câu 9. *Trong những năm 1919-1925, hoạt động của Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa như thế nào đối với việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam?***

- A. Chuẩn bị về lý luận cho sự ra đời của Đảng.
- B. Tạo ra bước ngoặt cho sự thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.
- C. Chuẩn bị về mặt tư tưởng chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng.
- D. Tìm ra con đường giải phóng dân tộc đúng đắn.

**Câu 10. *Yếu tố quyết định dẫn đến sự bùng nổ phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là gì?***

- A. Nghị quyết của Đại hội lần thứ VII của quốc tế Cộng sản (7/1935).
- B. Nghị quyết của Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương
- C. Chính phủ mặt trận nhân dân lên cầm quyền ở Pháp (6/1936).
- D. Sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít (những năm 30 của thế kỷ XX).

**Câu 11. *Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?***

- A. Nguyễn Ái Quốc đọc Sơ thảo lần thứ nhất luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa (7/1920).
- B. Bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp (12/1920).
- C. Sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri.
- D. Tham gia Đại hội lần thứ V Quốc tế cộng sản.

**Câu 12. Khẩu hiệu đấu tranh của thời kì cách mạng 1936 - 1939 là:**

- A. "Đánh đổ đế quốc Pháp - Đông Dương hoàn toàn độc lập".
- B. "Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do dân chủ, cơm áo hòa bình".
- C. "Độc lập dân tộc", "Người cày có ruộng".
- D. "Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày".

**Câu 13. Thành quả lớn nhất của phong trào 1930-1931:**

- A. thành lập chính quyền Xô viết
- B. Đảng rút ra nhiều bài học quý báu trong lãnh đạo cách mạng
- C. hình thành khối liên minh công nông
- D. quần chúng được giác ngộ trở thành lực lượng chính trị hùng hậu

**Câu 14. Một trong những nội dung chủ yếu của bản yêu sách gồm tám điểm mà Nguyễn Ái Quốc gửi tới hội nghị Véc-xai (1919) là gì?**

- A. Trao quyền tự do dân chủ cho dân tộc Việt Nam.
- B. Trao trả độc lập cho nhân dân Việt Nam.
- C. Thừa nhận quyền bình đẳng, tự quyết của dân tộc Việt Nam.
- D. Thừa nhận quyền tự do dân chủ, bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam.

**Câu 15. Nguyễn Ái Quốc thành lập "Hội Liên hiệp thuộc địa" nhằm mục đích**

- A. đấu tranh loại trừ chủ nghĩa cơ hội
- B. truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin đến các nước thuộc địa
- C. đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân
- D. giúp cho việc thành lập Đảng vô sản ở các nước thuộc địa

**Câu 16. "Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến, toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta..." Đó là lời kêu gọi của**

- A. Quân lệnh số 1 kêu gọi toàn quốc nổi dậy khởi nghĩa
- B. Đại hội Quốc dân ở Tân Trào (16/8/1945)
- C. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (14/8/1945)
- D. Thư Hồ Chí Minh gửi đồng bào cả nước kêu gọi nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền

**Câu 17. Nội dung nào không phản ánh đúng điều kiện chủ quan dẫn đến sự bùng nổ của Cách mạng tháng Tám?**

- A. Lực lượng cách mạng Việt Nam đã được chuẩn bị chu đáo trong suốt 15 năm.
- B. Tầng lớp trung gian đã ngã hẳn về phía cách mạng.
- C. Nhật Bản tuyên bố đầu hàng quân Đồng minh không điều kiện.

D. Cách mạng Việt Nam có sự chuẩn bị đầy đủ về đường lối và phương pháp đấu tranh .

**Câu 18. Phong trào đấu tranh của công nhân, viên chức học sinh trong những năm 1926 – 1927 có đặc điểm**

A. các cuộc đấu tranh đều mang tính chất chính trị, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.

B. các cuộc đấu tranh đều mang tính tự giác cao, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.

C. các cuộc đấu tranh đều mang tính chất kinh tế, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.

D. các cuộc đấu tranh đều đòi thực hiện quyền dân chủ, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.

**Câu 19. Bài học kinh nghiệm quan trọng về sự lãnh đạo của Đảng trong cách mạng tháng Tám năm 1945 là**

A. Tập hợp, tổ chức các lực lượng yêu nước rộng rãi.

B. Nắm bắt tình hình thế giới, đề ra chủ trương phù hợp.

C. Phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù.

D. Kết hợp đấu tranh chính trị với vũ trang, chớp thời cơ giành chính quyền.

**Câu 20. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 phát triển mạnh mẽ nhất ở đâu?**

A. Nghệ An và Hà Tĩnh.

B. Bắc Giang và Bắc Ninh.

C. Quảng Nam và Quảng Ngãi

D. Thái Bình và Nam Định.

**Câu 21. Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập tháng 6/1945 gồm các tỉnh**

A. Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên.

B. Cao Bằng, Bắc Kạn, Bắc Giang, Phú Thọ, Yên Bái, Vĩnh Yên.

C. Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên

D. Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Phú Thọ, Thái Nguyên.

**Câu 22. Sự kiện nào đánh dấu bước chuyển về nhận thức của Nguyễn Ái Quốc từ người yêu nước trở thành người chiến sĩ cộng sản?**

A. Tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp.

B. Đọc bản Sơ thảo luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.

C. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa.

D. Gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến hội nghị Véc-xai.

**Câu 23. Nội dung nào không phải ý nghĩa của sự xuất hiện 3 tổ chức cộng sản ở Việt Nam trong năm 1929?**

A. Khẳng định vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

B. Đánh dấu sự trưởng thành của giai cấp công nhân Việt Nam



C. Chúng tỏ xu hướng vô sản phát triển rất mạnh ở nước ta.

D. Bước chuẩn bị trực tiếp cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 24. Hình thức đấu tranh chủ yếu của phong trào Đông Dương đại hội 1936 là**

A. đấu tranh nghị trường

B. thu thập dân nguyện, đưa yêu sách .

C. đấu tranh báo chí

D. biểu tình

**Câu 25. Quá trình phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã dẫn tới sự thành lập của các tổ chức cộng sản nào trong năm 1929?**

A. An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, An Nam Cộng sản Liên đoàn.

B. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn

C. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.

D. Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, An Nam Cộng sản Liên đoàn.

**Câu 26. Đâu không phải là hạn chế trong “Luận cương chính trị” của Trần Phú?**

A. Chưa xác định rõ kẻ thù của dân tộc.

B. Đánh giá không đúng khả năng cách mạng của tầng lớp tư sản, tiểu tư sản, địa chủ dân tộc.

C. Xác định giai cấp lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản.

D. Không đưa ngọn cờ giải phóng dân tộc lên hàng đầu mà nặng về đấu tranh giai cấp.

**Câu 27. Nhà thơ Tố Hữu viết: “Ba mươi năm bước chân không mỏi**

**Mà bây giờ mới tới nơi”**

**Đó là hai câu thơ viết về quá trình đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc và đến khi Người về Tổ Quốc. Vậy Nguyễn Ái Quốc về nước vào ngày tháng năm nào và ở đâu?**

A. Ngày 28/1/1941, tại Pác Bó, Cao Bằng. B. Ngày 28/1/1942, tại Tân Trào, Tuyên Quang.

C. Ngày 25/1/1941, tại Pác Bó, Cao Bằng. D. Ngày 28/2/1941, tại Tân Trào, Tuyên Quang.

**Câu 28. Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là gì?**

A. Có hoàn cảnh thuận lợi của chiến tranh thế giới thứ hai: Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh đã đánh bại phát xít Đức - Nhật

B. Có khối liên minh công nông vững chắc, tập hợp được mọi lực lượng yêu nước trong Mặt trận thống nhất.

C. Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống yêu nước, đấu tranh kiên cường bất khuất.

D. Sự lãnh đạo tài tình của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Câu 29. Từ năm 1919 đến 1925, Nguyễn Ái Quốc chủ yếu hoạt động cách mạng ở những nước nào?**

A. Pháp, Trung Quốc, Thái Lan

B. Pháp, Nga, Trung Quốc

C. Pháp, Liên Xô, Trung Quốc

D. Pháp, Anh, Liên Xô

**Câu 30. Nguyễn Ái Quốc đã rút ra bài học chủ yếu nào từ việc gửi “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” đến hội nghị Vecxai (năm 1919) không được chấp nhận?**

A. Phân biệt rõ đâu là bạn, đâu là thù của dân tộc.

B. Quyết tâm đi theo con đường cách mạng vô sản.

C. Phải dựa vào sức mình để tự giải phóng.

D. Nhận thức rõ bản chất của chủ nghĩa đế quốc.

**Câu 31. Phong trào đấu tranh tiêu biểu nhất trong cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở nước ta là**

A. đón Gô-đa đầu 1937

B. Đông Dương đại hội

C. đấu tranh báo chí

D. đấu tranh nghị trường

**Câu 32. Sự kiện đánh dấu thời cơ cách mạng để Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.**

A. Mỹ ném bom nguyên tử xuống 2 thành phố Hiroshima và Nagasaki của Nhật Bản.

B. Nhật đảo chính Pháp đảo chính Đông Dương.

C. Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh không điều kiện.

D. Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản đóng ở Mãn Châu.

**Câu 33. Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc triệu tập hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản là do**

A. các tổ chức cộng sản trong nước đề nghị hợp nhất thành một đảng.

B. tổng bộ Hội cách mạng Thanh niên nêu ra yêu cầu hợp nhất.

C. phong trào công nhân đã phát triển đến trình độ hoàn toàn tự giác.

D. phong trào cách mạng Việt Nam đứng trước nguy cơ bị chia rẽ lớn.

**Câu 34. Sự kiện nào đánh dấu Cách mạng tháng Tám năm 1945 hoàn toàn giành thắng lợi?**

A. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc “Tuyên ngôn độc lập” tại quảng trường Ba Đình.

B. Ta giành được chính quyền ở Huế và Sài Gòn.

C. Vua Bảo Đại thoái vị.

D. Ta giành được chính quyền ở Hà Nội.

**Câu 35. Chiều ngày 16/8/1945 theo lệnh của ủy ban khởi nghĩa, một đội giải phóng quân do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào về giải phóng thị xã nào?**

- A. Giải phóng thị xã Cao Bằng.
- B. Giải phóng thị xã Tuyên Quang.
- C. Giải phóng thị xã Lào Cai.
- D. Giải phóng thị xã Thái Nguyên.

**Câu 36. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa các yếu tố nào?**

- A. Chủ nghĩa Chủ nghĩa Mác – Lê nin với phong trào công nhân.
- B. Chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào yêu nước.
- C. Ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.
- D. Chủ nghĩa Mác – Lê nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

**Câu 37. Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam hiện nay là gì?**

- A. Kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.
- B. Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao.
- C. Tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.
- D. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

**Câu 38. Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939 đối với cách mạng Việt Nam là**

- A. Cuộc diễn tập của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám 1945
- B. Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng trong quần chúng.
- C. Tư tưởng Mác-Lenin, đường lối chính sách của Đảng được phổ biến một cách sâu rộng.
- D. Tập hợp được quân đội chính trị đông đảo đến từ nông thôn.

**Câu 39. Sự kiện nào đánh dấu việc Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường yêu nước đúng đắn?**

- A. Tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ năm (1924).
- B. Viết bài và làm chủ nhiệm cho báo Người cùng khổ.
- C. Đọc sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.
- D. Gửi bản yêu sách đến hội nghị Véc-xai (18-6-1919).

**Câu 40. Thực dân Pháp thi hành chính sách gì để nắm quyền chỉ huy nền kinh tế Đông Dương?**

- A. Chính sách “kinh tế chỉ huy”
- B. Tích trữ lương thực
- C. Thu mua lương thực
- D. Tăng thuế.

